

Bản án số: 141/2023/DS-PT
Ngày: 05 - 9 - 2023
“V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Thẩm phán:

Bà Sơn Nữ Phà Ca

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hưng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Trần Thị Trúc Lâm - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2023/TLPT-DS ngày 14 tháng 7 năm 2023 về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 47/2023/DS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 140/2023/QĐ-PT ngày 19 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1945 (có mặt).

1.2. Chị Phan Thị Lê C, sinh năm 1976 (có mặt).

Người đại diện của bà Lê Thị Kim H, theo văn bản ủy quyền ngày 23/3/2023: Chị Phan Thị Lê C, sinh năm 1982 (có mặt).

Cùng địa chỉ: số 11/4, đường số 21, khu phố 4, phường Hiệp Bình C, TP TĐ, TPHCM.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C: Ông Phạm Quang Th, là luật sư của Công ty Luật TNHH Khai Trí, thuộc đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1961.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn Ngh, theo văn bản ủy quyền ngày 28/3/2023: Anh Nguyễn Huỳnh Hải Đ, sinh năm 1994 (có mặt).

Cùng địa chỉ: số 4A, khóm Mỹ Thuận, phường Tân Hội, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn ông Nguyễn Văn Ngh: Ông Trần Hồ Nam, là luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Trần Nam và cộng sự, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

3. Người kháng cáo: Bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 11/11/2022 của nguyên đơn là bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C và trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Thị Lê C là nguyên đơn và là người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Kim H trình bày:

Năm 2017, ông Nguyễn Văn Nghĩa khởi kiện bà Lê Thị Kim Hường tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long về việc tranh chấp quyền sử dụng đất. Bản án số: 42/2018/DS-ST, ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long đã xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Nghĩa và buộc bà Hường, cụ thể là buộc những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Hường gồm: Ông Nguyễn Văn Liêm, anh Nguyễn Lê Công Danh và anh Nguyễn Lê Hữu Toàn có nghĩa vụ phải tháo dỡ, di dời hàng rào trụ đá, tường lưng rào lưới B40, chặt đốn cây trồng để giao trả diện tích đất 3,8m², thuộc chiết thửa số 108-2, đất ở tại nông thôn cho ông Nghĩa. Bà Hường làm đơn kháng cáo bản án số 42/2018-DS-ST ngày 27/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Bản án số 197/2019/DS-PT, ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã xét xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Nghĩa về việc yêu cầu người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn bà Lê Thị Kim Hường gồm: Ông Nguyễn Văn Liêm, anh Nguyễn Lê Công Danh và anh Nguyễn Lê Hữu Toàn trả lại cho ông Nghĩa phần đất diện tích 3,8m², đất ở tại nông thôn, thuộc thửa số 109, tờ bản đồ số 3, do bà Lê Thị Kim Hường đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tọa lạc ấp Mỹ Thuận, xã Tân Hội, thành phố Vĩnh Long và di dời hàng rào, trụ đá, các cây trồng trên phần đất này.

Từ việc tranh chấp đất giữa ông Nghĩa và bà Hường, để bảo vệ phần đất hương hỏa của cụ Sao (cha bà Hà) để lại nên bà Hà và chị Chi đã phải bỏ công sức, chi phí đi từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long để tham gia vào vụ án này. Ngoài ra, trong quá trình đi lại để giải quyết vụ án, bà Hà đã bị tai nạn dẫn đến phải mất rất nhiều chi phí cho việc khám chữa bệnh do bị tai nạn, cụ thể các chi phí mà bà Hà và chị Chi phải bỏ ra khi tham gia vụ án bao gồm:

Năm 2013: Chi phí tiền xe và các chi phí phát sinh khác cho việc đi lại từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long và ngược lại, số lần đi về là 05 lần (tháng

5, 7, 9, 10, 11, 12), các khoản như pho to và chi phí chứng thực tài liệu, tổng cộng số tiền là 14.652.000 đồng.

Năm 2014: Số tiền là 40.002.000 đồng, trong đó: Viết đơn, pho to hồ sơ kèm theo đơn là 3.550.000 đồng; chi phí tiền xe đi lại từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long và ngược lại 20 lần, chi phí đi lại trong nội ô thành phố Vĩnh Long là 4.000.000 đồng; chi phí đi lại đến các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Vĩnh Long để yêu cầu giải quyết việc tranh chấp là 3.300.000 đồng; chi phí trích lục hồ sơ liên quan đến nguồn gốc quyền sử dụng đất tranh chấp là 3.800.000 đồng; chi phí đo đạc bản đồ khu đất tranh chấp là 563.000 đồng; chi phí làm việc tại Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vĩnh Long (4 lần) là 3.139.000 đồng; chi phí điều trị do tai nạn giao thông khi đi lại để giải quyết việc tranh chấp quyền sử dụng đất là 21.650.000 đồng.

Năm 2015: Số tiền là 13.450.000 đồng, trong đó: Chi phí gửi bưu phẩm đến các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất là 3.600.000 đồng; chi phí cho tiền vé xe đi lại từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long và ngược lại, chi phí tiền di chuyển trong nội ô thành phố Vĩnh Long 5 lần là 5.400.000 đồng; chi phí cho việc kéo hàng rào khu đất tranh chấp là 4.450.000 đồng.

Năm 2016: Số tiền là 810.000 đồng, trong đó: Chi phí cho tiền vé xe đi lại từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long và ngược lại (2 lần) là 420.000 đồng; chi phí thuê người viết đơn, làm giấy ủy quyền là 390.000 đồng.

Năm 2017: Số tiền là 18.250.000 đồng, trong đó: Chi phí tiền vé xe đi từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long và ngược lại (6 lần) là 7.200.000 đồng; chi phí thuê người soạn thảo đơn, làm giấy ủy quyền, pho to và gửi tài liệu là 11.000.000 đồng.

Năm 2018: Số tiền là 24.731.000 đồng, trong đó: Chi phí tiền vé xe đi từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long và ngược lại (15 lần, trong đó có 06 lần đi 02 người, 09 lần đi 01 người) là 4.650.000 đồng; chi phí thuê người soạn thảo đơn, làm giấy ủy quyền, pho to và gửi tài liệu (42 lần) đến các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh và trung ương là 20.081.000 đồng.

Năm 2019: Số tiền là 26.105.000 đồng, trong đó: Chi phí tiền vé xe đi từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long và ngược lại (08 lần đi và về 02 người) là 4.350.000 đồng; chi phí thuê người soạn đơn, pho to và gửi tài liệu (19 lần) là 21.750.000 đồng.

Các khoản phát sinh khác: Số tiền là 125.000.000 đồng, trong đó: Chi phí nhờ luật sư tư vấn mỗi lần nộp đơn (trong 07 năm) là 30.000.000 đồng; chi phí điều trị sức khỏe 02 lần bị thương do về Vĩnh Long tham gia phiên tòa bị tai nạn, được điều trị tại Bệnh viện Loan Trâm Vĩnh Long và điều trị thương tích do ảnh hưởng di chứng vì bị cán bộ Công an phường 4, thành phố Vĩnh Long xâm hại thân thể tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, theo giấy triệu tập của Tòa án là 15.000.000.000 đồng; tổn hại sức khỏe trong 07 năm do đi lại từ thành phố Hồ Chí Minh về Vĩnh Long là 30.000.000 đồng; tổn hại tinh thần do việc

tranh chấp đất với ông Nghĩa và những áp lực ông Nghĩa tạo ra trong quá trình tranh chấp đất giữa hai gia đình là 30.000.000 đồng; chi phí ăn uống khi đi về Vĩnh Long để tham gia các buổi làm việc với Tòa án các cấp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan là 20.000.000 đồng. Tổng các khoản chi phí là 263.000.000 đồng.

Bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn Nghĩa phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Hà và chị Chi các khoản chi phí phát sinh từ việc tranh chấp quyền sử dụng đất không có căn cứ của ông Nghĩa với bà Lê Thị Kim Hường mà bà Hà và chị Chi đã phải bỏ ra để phục vụ cho quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long và Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và các khoản thiệt hại về mặt tinh thần với số tiền là 263.000.000 đồng.

Tại bản khai ý kiến ngày 28/3/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn Nghĩa là anh Nguyễn Huỳnh Hải Đ trình bày: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ nên không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hà và chị Chi.

Bản án dân sự sơ thẩm số 47/2023/DS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã xử:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 266, khoản 1 Điều 273, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009;

Căn cứ vào Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

1. Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn Nghĩa phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C các khoản chi phí phát sinh từ việc tranh chấp quyền sử dụng đất không có căn cứ của ông Nghĩa với bà Lê Thị Kim Hường mà bà Hà và chị Chi đã phải bỏ ra để phục vụ cho quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long và Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và các khoản thiệt hại về mặt tinh thần với số tiền là 263.000.000 đ (hai trăm sáu mươi ba triệu đồng).

2. Về án phí: Bà Lê Thị Kim H là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phan Thị Lê C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.575.000 đ (sáu triệu năm trăm bảy mươi năm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.287.000 đồng, theo biên lai số 0001839 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long; chị Chi còn phải nộp 3.287.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngày 03/6/2023, bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C kháng cáo với

nội dung: yêu cầu sửa bản án sơ thẩm số 47/2023/DS-ST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C trình bày: Yêu cầu ông Nghĩa phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lê Thị Hà và chị Phan Thị Lê C các khoản chi phí phát sinh từ việc tranh chấp quyền sử dụng đất không có căn cứ của ông Nghĩa với bà Lê Thị Kim Hường mà bà Hà và chị Chi đã phải bỏ ra để phục vụ cho quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long và Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và các khoản thiệt hại về mặt tinh thần với số tiền là 263.000.000 đồng. Căn cứ cho yêu cầu này là vì phần đất ông Nghĩa tranh chấp với bà Hường có nguồn gốc của cha mẹ bà Hà để lại, các anh chị em trong gia đình đã thống nhất làm di sản thờ cúng chung nhưng giao cho bà Hường đứng tên quyền sử dụng đất. Bà Hà là người hiểu biết về nguồn gốc phần đất này nên đã nhận ủy quyền tham gia tố tụng trong vụ án.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì bà Hà và chị Chi yêu cầu ông Nghĩa bồi thường là có căn cứ.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Nghĩa trình bày: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ nên không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hà và chị Chi.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 47/2023/DS-ST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị Kim H là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm; chị Phan Thị Lê C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo ngày 03/6/2023, bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C còn trong hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Trước đây, bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Liêm, anh Nguyễn Lê Hữu Toàn, anh Nguyễn Lê Công Danh là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn là bà Lê Thị Kim Hường, trong vụ kiện “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” với nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Nghĩa. Bản án dân sự phúc thẩm số 197/2019/DS-PT ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã xét xử là không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Nay bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn Nghĩa phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Hà và chị Chi các khoản chi phí phát sinh từ việc tranh chấp quyền sử dụng đất không có căn cứ của ông Nghĩa với bà Lê Thị Kim Hường mà bà Hà và chị Chi đã phải bỏ ra để phục vụ cho quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long và Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và các khoản thiệt hại về mặt tinh thần với số tiền là 263.000.000 đồng.

Xét thấy;

Khoản 1 Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “1. Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác.”

Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định:

“1. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015 phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố sau đây:

a) Có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác;

b) Có thiệt hại xảy ra là thiệt hại về vật chất, thiệt hại về tinh thần;

Thiệt hại về vật chất là tổn thất vật chất thực tế xác định được của chủ thể bị xâm phạm, bao gồm tổn thất về tài sản mà không khắc phục được; chi phí hợp lý để ngăn chặn, hạn chế, khắc phục thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút do tài sản, sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp khác bị xâm phạm.

Thiệt hại về tinh thần là tổn thất tinh thần do bị xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, quyền và lợi ích nhân thân khác mà chủ thể bị xâm phạm hoặc người thân thích của họ phải chịu và cần phải được bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất đó.

c) Có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi xâm phạm. Thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi xâm phạm và ngược lại hành vi xâm phạm là nguyên nhân gây ra thiệt hại”.

Sự việc ông Nghĩa khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất với bà Lê Thị Kim Hường là quyền của cá nhân được quy định tại Điều 4 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Văn Liêm, anh Nguyễn Lê Hữu Toàn, anh Nguyễn Lê Công Danh tham gia tố tụng với tư cách là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Hường để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C chỉ là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Liêm, anh Nguyễn Lê Hữu Toàn, anh Nguyễn Lê Công Danh. Như vậy, bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C yêu cầu ông Nghĩa bồi thường thiệt hại nhưng bà Hà và chị Chi không chứng minh được ông Nghĩa có hành vi xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của bà Hà và chị Chi nên yêu cầu của bà Hà và chị Chi là không có căn cứ chấp nhận.

Cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 47/2023/DS-ST, ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị Kim H là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm; chị Phan Thị Lê C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng).

[3] Xét quan điểm của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét quan điểm của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận.

[6] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 47/2023/DS-ST, ngày 22 tháng

5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 266, khoản 1 Điều 273, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn Nghĩa phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lê Thị Kim H và chị Phan Thị Lê C các khoản chi phí phát sinh từ việc tranh chấp quyền sử dụng đất không có căn cứ của ông Nghĩa với bà Lê Thị Kim Hường mà bà Hà và chị Chi đã phải bỏ ra để phục vụ cho quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long và Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và các khoản thiệt hại về mặt tinh thần với số tiền là 263.000.000 đ (hai trăm sáu mươi ba triệu đồng).

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Kim H là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phan Thị Lê C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.575.000 đ (sáu triệu năm trăm bảy mươi năm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.287.000 đồng, theo biên lai số 0001839 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long; chị Chi còn phải nộp 3.287.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị Kim H là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm; chị Phan Thị Lê C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng). Chị Phan Thị Lê C đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số N⁰ 0002151 ngày 14/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long nên được trừ qua.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Chánh án: 01;
- TAND thành phố Vĩnh Long: 01;
- THADS thành phố Vĩnh Long: 01;
- Các đương sự;
- Lưu: 06.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Dũng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Nữ Phà Ca

Nguyễn Thị Kim Chi

Nguyễn Văn Dũng

